

**Số: 07/TT-ĐHĐCĐ2026**

## **TỜ TRÌNH – SỐ 07**

**Về việc: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadep giai đoạn 2026 - 2030 (Quy chế Chương trình ESPP giai đoạn 2026 - 2030)**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

*Căn cứ pháp lý:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, đã được sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 155”);
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 245”);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Gemadep.

Trong giai đoạn 2021–2025, Công ty Cổ phần Gemadep (“**Gemadep**” hoặc “**Công ty**”) đã đạt lợi nhuận tăng trưởng mạnh mẽ (LNTT năm 2025 gấp 5 lần 2020; tăng trưởng LNTT bình quân kép tăng 37% /năm) – mức bứt phá vượt xa mặt bằng chung của ngành – là minh chứng thực tế cho hiệu quả của chương trình ESPP trong việc tạo động lực cho đội ngũ đóng góp vượt trội.

Trước tầm nhìn 2026–2030, trong khi thị trường biến động và nhiều doanh nghiệp xây dựng kế hoạch kinh doanh thận trọng, Gemadep tiếp tục đặt mục tiêu thách thức tăng trưởng lợi nhuận gấp 3 lần. Trong bối cảnh cạnh tranh nhân sự ngày càng gay gắt, việc duy trì chương trình ESPP là yêu cầu cấp thiết và là công cụ phù hợp để truyền lửa, giữ chân người giỏi và thu hút người tài, nhằm hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược và gia tăng giá trị bền vững cho Cổ đông.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua Chủ trương phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động có thành tích xuất sắc của Công ty Cổ phần Gemadept giai đoạn 2026 – 2030 (sau đây gọi là “**Quy chế Chương trình ESPP giai đoạn 2026 – 2030**”).

## **I. TỪ VIẾT TẮT:**

- Công ty/GMD: Công ty Cổ phần Gemadept
- Tập đoàn: bao gồm Công ty Cổ phần Gemadept và các công ty con, công ty liên doanh, liên kết của Công ty Cổ phần Gemadept
- Công ty con: là các công ty con của Công ty Cổ phần Gemadept.
- ESPP: Employee Stock Purchase Plan – Chương trình cổ phiếu ưu đãi cho nhân viên
- Cổ phiếu ESPP: Cổ phiếu được phát hành theo Chương trình ESPP giai đoạn 2026 - 2030
- HDQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Người Lao Động (viết tắt là “**NLD**”): bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty và các cán bộ nhân viên đang ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty hoặc các Công ty con.
- UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế

## **II. MỤC ĐÍCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH ESPP GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

Đảm bảo mang đến lợi ích và giá trị cao nhất dành cho tất cả các bên liên quan; Giữ chân và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; Tăng cường sự gắn kết, khuyến khích và tạo động lực mạnh mẽ đối với người lao động cùng đóng góp tích cực hoàn thành xuất sắc kế hoạch 5 năm 2026 - 2030 (năm 2030, lợi nhuận trước thuế (LNTT) của Công ty tăng gấp 3 lần so với LNTT năm 2025); Đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững của Công ty.

## **III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESPP GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

### **1. Số lượng cổ phiếu phát hành và đặc điểm cổ phiếu phát hành**

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Điều kiện phát hành: Để đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu tăng trưởng của Công ty giai đoạn 2026-2030, Công ty phải hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao hàng năm.

- Số lượng cổ phần ESPP phát hành hàng năm được xác định theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNTT từ năm 2026 đến năm 2030 như sau:

STT	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu LNTT được ĐHĐCĐ giao hàng năm ( <i>kế hoạch LNTT hàng năm tăng trưởng ít nhất 15% so với kế hoạch LNTT năm trước đã được ĐHĐCĐ phê duyệt</i> )	Tỷ lệ phát hành (số lượng ESPP trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành)
1	Không hoàn thành kế hoạch	Không phát hành
2	Đạt từ 100% đến dưới 120% kế hoạch	1,0%
3	Đạt từ 120% kế hoạch trở lên	1,2%

- Giá phát hành: 15.000 đồng/cổ phiếu.
- Toàn bộ cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại mục III.5.

## 2. Đối tượng phát hành:

Các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhưng không bao gồm thành viên HĐQT độc lập, thành viên Ban kiểm soát (“BKS”), thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty, các cán bộ đang giữ các chức danh quản lý và nhân viên có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho sự phát triển Công ty, đã ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty hoặc các Công ty con đáp ứng tiêu chuẩn người lao động tham gia Chương trình ESPP 2026 - 2030 theo quy định tại mục III.3 dưới đây (Sau đây gọi là chung là “Người Tham Gia ESPP”).

## 3. Tiêu chuẩn người lao động tham gia Chương trình ESPP giai đoạn 2026 - 2030

NLĐ thuộc đối tượng phát hành theo Chương trình ESPP giai đoạn 2026-2030 nêu tại mục III.2 phải thỏa mãn các tiêu chuẩn sau:

- Là các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) nhưng không bao gồm thành viên HĐQT độc lập, thành viên Ban kiểm soát (“BKS”), thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty, các cán bộ đang giữ các chức danh quản lý và nhân viên có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực cho sự phát triển Công ty, đã ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty hoặc các Công ty con, có thời gian làm việc đủ 12 tháng tính đến ngày kết thúc năm tài chính được sử dụng làm căn cứ xem xét triển khai phát hành cổ phiếu ESPP và hợp đồng lao động vẫn còn hiệu lực đến ngày UBCKNN ban hành thông báo về việc đã nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESPP của Công ty.
- Có KPI hiệu quả công việc trong năm tài chính được sử dụng làm căn cứ xem xét triển khai phát hành cổ phiếu ESPP từ 100% trở lên.
- NLĐ không thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - + Vi phạm nội quy lao động nơi người lao động đang làm việc và đang trong thời gian bị xử lý kỷ luật lao động;

- + Đã nộp đơn xin nghỉ việc và đang trong quá trình thực hiện thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động;
- + Không được Công ty hoặc Công ty con tái ký hợp đồng lao động khi hợp đồng lao động hết hạn;
- + Bị Công ty hoặc Công ty con đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

**4. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu phân phối cho từng Người Tham Gia ESPP từng năm:**

- a) Hệ số xuất sắc: Là hệ số xác định trên cơ sở các cá nhân được vinh danh là cá nhân xuất sắc hoặc cá nhân thuộc tập thể được vinh danh là tập thể xuất sắc của Tập đoàn.
- + Tập thể đạt danh hiệu Tập thể xuất sắc năm được vinh danh trong Tập đoàn, mỗi cá nhân trong tập thể xuất sắc, được cộng thêm hệ số 0,09.
  - + Cá nhân đạt danh hiệu Cá nhân xuất sắc năm và được vinh danh trong Tập đoàn, được cộng thêm hệ số 0,18.
- b) Hệ số cá nhân: Số cổ phiếu phân bổ cho từng CBCNV được tính dựa trên Tiêu chí đánh giá CBCNV theo: (i) Hiệu quả công việc, (ii) Cấp bậc, vị trí công tác và (iii) Thâm niên công tác.

STT	Tiêu chí đánh giá	Hệ số cá nhân
Tiêu chí 1	Hiệu quả công việc	0,65
Tiêu chí 2	Cấp bậc, vị trí công tác	0,20
Tiêu chí 3	Thâm niên công tác	0,15

- Tiêu chí 1: Hiệu quả công việc

STT	KPI hiệu quả công việc cá nhân = KPI cá nhân x KPI phòng ban x KPI công ty	KPI hiệu quả công việc cá nhân	Thang điểm quy đổi - PHQ
1	Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc		9 điểm
2	Vượt kế hoạch KPI (xuất sắc)	KPI từ 115 % trở lên	Từ 6,6 điểm đến dưới 9 điểm
3	Vượt kế hoạch KPI	KPI từ 106% đến dưới 115%	Từ 3,6 điểm đến dưới 6,6 điểm
4	Đạt kế hoạch KPI	KPI dưới 106% và trên 100%	Từ 0,6 điểm đến dưới 3,6 điểm

- Tiêu chí 2: Hệ số cấp bậc, vị trí công tác

STT	Hệ số cấp bậc, vị trí công tác	Thang điểm quy đổi - P <sub>CB</sub>
1	Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc	9 điểm
2	Giám đốc khối; Giám đốc Đơn vị Trưởng phòng GMD; Phó giám đốc Đơn vị	Từ 5 điểm đến 8 điểm
3	Ban kiểm soát; Trưởng phòng Đơn vị Phó phòng GMD; Phó phòng Đơn vị	Từ 3 điểm đến 4 điểm
4	Trưởng nhóm GMD; Chuyên viên tại GMD Trưởng nhóm Đơn vị; Chuyên viên Đơn vị	Từ 1 điểm đến 2 điểm

- Tiêu chí 3: Thâm niên công tác

STT	Thâm niên công tác	Thang điểm quy đổi - P <sub>TN</sub>
1	Từ 34 năm trở lên	9 điểm
2	Từ 20 năm đến dưới 34 năm	Từ 5,5 điểm đến 8,5 điểm
3	Từ 6 năm đến dưới 20 năm	Từ 2,0 điểm đến 5,0 điểm
4	Từ 1 năm đến dưới 6 năm	Từ 0,5 điểm đến 1,5 điểm

\* Lưu ý: Các Hệ số xuất sắc (cá nhân và tập thể) và Hệ số cá nhân (Hiệu quả công việc, Hệ số cấp bậc, vị trí công tác, Thâm niên công tác) được xác định căn cứ trên năm tài chính được sử dụng để xem xét việc triển khai phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESPP tương ứng.

c) Công thức tính số cổ phiếu phân bổ:

Dựa trên các tiêu chí nêu trên, số lượng cổ phiếu của từng người lao động được phân bổ theo công thức sau:

- **Điểm số quy đổi của cá nhân** = (P<sub>HQ</sub> x 0,65 + P<sub>CB</sub> x 0,20 + P<sub>TN</sub> x 0,15) + [hệ số tập thể xuất sắc + hệ số cá nhân xuất sắc (nếu có)]
- **Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng cá nhân được xác định theo công thức sau:**

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng cá nhân} = \frac{\text{Điểm số quy đổi của cá nhân}}{\text{Tổng điểm số quy đổi của tất cả Người Tham Gia ESPP}} \times \frac{\text{Tổng số cổ phiếu ESPP dự kiến phát hành}}$$

d) Nguyên tắc làm tròn số:

Số cổ phiếu phân bổ cho từng cá nhân theo công thức nêu tại điểm c được làm tròn xuống đến hàng trăm.

Ví dụ: Số lượng cổ phiếu phân bổ cho cá nhân A theo công thức nêu trên là 10.560,6 cổ phiếu.

*Theo nguyên tắc làm tròn, số lượng cá nhân A nhận được là 10.500 cổ phiếu.*

e) Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ:

Số lượng cổ phiếu lẻ là phần cổ phiếu còn dư phát sinh do nguyên tắc làm tròn xuống theo quy định tại điểm d nêu trên.

HĐQT quyết định phân bổ số lượng cổ phiếu này cho những Người Tham Gia ESPP (không bao gồm thành viên HĐQT, thành viên BKS) có hiệu quả công việc cao, đảm bảo số lượng cổ phiếu phân bổ bổ sung cho mỗi cá nhân không vượt quá 500 cổ phiếu.

#### **5. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:**

Toàn bộ Cổ phiếu ESPP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành; ngay sau thời điểm đủ 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 50% số cổ phiếu được phép chuyển nhượng; ngay sau thời điểm đủ 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 100% số cổ phiếu được phép chuyển nhượng; trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo quy định tại mục III.7.

Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phiếu ESPP (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

#### **6. Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có):**

Số cổ phiếu chưa phân phối hết là số cổ phiếu còn dư do Người Tham Gia ESPP từ chối mua (bao gồm không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định) hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người Tham Gia ESPP đến thời điểm UBCK ban hành thông báo về việc đã nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu của Công ty, Người Tham Gia ESPP không còn thuộc đối tượng và/hoặc không đáp ứng điều kiện tham gia Chương trình ESPP. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định hủy bỏ số cổ phiếu chưa phân phối hết này hoặc tiếp tục phân phối lại số cổ phiếu chưa phân phối này cho những Người Tham Gia ESPP khác theo danh sách đã được lựa chọn ban đầu với cùng mức giá phát hành. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng như quy định tại mục III.5.

#### **7. Quy định về thu hồi/mua lại cổ phiếu:**

- Người Tham Gia ESPP sẽ bị thu hồi toàn bộ số cổ phiếu ESPP đang bị hạn chế chuyển nhượng trong trường hợp sau đây:
  - + Thành viên HĐQT, thành viên BKS bị bãi nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;
  - + Người lao động vi phạm kỷ luật của Công ty hoặc Công ty con với hình thức kỷ luật sa thải.
- Trong các trường hợp bị thu hồi/mua lại cổ phiếu nêu trên, Người Tham Gia ESPP phải chuyển nhượng lại toàn bộ số cổ phiếu ESPP bị thu hồi về Công ty với giá bằng giá phát hành và toàn bộ số cổ phiếu ESPP được Công ty thu hồi/mua lại sẽ trở thành cổ phiếu quỹ.
- Đối với số cổ phiếu ESPP được Công ty thu hồi/mua lại theo quy định tại mục này, Công ty được quyền bán ra theo phương thức khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận theo quy định của pháp

luật hiện hành về chứng khoán, đảm bảo việc bán ra phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm.

#### **8. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc mỗi đợt phát cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định và triển khai thực hiện các công việc sau:

- Căn cứ kết quả kinh doanh của năm tài chính liền kề trước đó, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua số lượng cổ phiếu ESPP dự kiến phát hành và phương án phát hành cổ phiếu ESPP cho năm triển khai tương ứng;
- Căn cứ phương án phát hành ESPP hàng năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT quyết định Danh sách Người Tham Gia ESPP và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng cá nhân theo các tiêu chuẩn và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu, quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ, phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có) và quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Sau khi UBCK thông báo về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESPP, HĐQT sẽ thông báo cho Người Tham Gia ESPP trong danh sách về số lượng ESPP được phân phối và trình tự thủ tục đăng ký mua cổ phiếu được phân phối, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Theo dõi và điều hành toàn bộ hoạt động của Chương trình ESPP giai đoạn 2026 – 2030 theo các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua bao gồm nhưng không giới hạn việc đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế này; điều chỉnh/sửa đổi danh sách, số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người Tham Gia ESPP và/hoặc các nội dung khác được nêu tại Quy chế này để phù hợp với tình hình thực tế phát sinh.
- Sau khi hoàn tất việc phát hành và thực hiện nghĩa vụ báo cáo kết quả phát hành theo quy định của pháp luật, thực hiện đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty liên quan đến việc thay đổi cổ phần, vốn điều lệ tương ứng với số cổ phần, số tiền thu được (tính theo mệnh giá) từ đợt phát hành; đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành cổ phiếu ESPP cho năm triển khai tương ứng.
- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại/thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn số lượng cổ phiếu mua lại/thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCK theo đúng quy định (nếu có).

## **V. HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ**

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và áp dụng để đánh giá, ghi nhận đóng góp của người lao động đối với các năm tài chính từ năm 2026 đến hết năm 2030. Việc triển khai Chương trình ESPP được thực hiện sau khi kết thúc từng năm tài chính và có kết quả LNTT làm căn cứ đánh giá, do đó có thể được thực hiện vào các năm tiếp theo sau năm 2030. Thời gian triển khai cụ thể trong từng đợt do ĐHĐCĐ quyết định hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.

## **VI. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ**

- Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.
- Tùy tình hình từng năm, ĐHĐCĐ có quyền xem xét, quyết định việc bổ sung, sửa đổi các nội dung của Quy chế để áp dụng riêng cho từng năm tài chính.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, với điều kiện không vượt quá phạm vi các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trường hợp quy định pháp luật có liên quan đến Chương trình ESPP được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, Quy chế này sẽ được điều chỉnh tương ứng để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 05 năm 2026*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**